

# **ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN - CƠ HỘI VÀ TRIỂN VỌNG CHO CÁC DOANH NGHIỆP**

**TS. HOÀNG XUÂN BÌNH – Ba Lan**  
**Ths. NGUYỄN HOÀNG TIẾN – Ba Lan**

*Ngày 05-10-2003 tại Hà Nội, Ban dự án xây dựng TTXTTM&ĐT ASEAN-NGA-EU đã trao đổi với một số nhà khoa học về dự án xây dựng Trung Tâm đào tạo doanh nghiệp Quốc Tế Á-Âu tại Việt Nam. Dự án được soạn thảo theo mô hình trường "Đại học Áo" mà bản chất là ứng dụng phương pháp đào tạo trực tuyến. Bài viết dưới đây là tham luận tại hội thảo về đào tạo trực tuyến của các nhà khoa học Mỹ-Việt tại Đại học Quản trị kinh doanh Hà Nội ngày 25-05-2004.*

## **1. Những ảnh hưởng của xã hội thông tin và kinh tế tri thức đối với giáo dục, đào tạo tại các nước đang phát triển**

Hai xu hướng quan trọng nhất trong thế giới hiện nay là toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Các xu hướng này đang làm đổi thay bộ mặt chung của thế giới và mỗi quốc gia, đồng thời hình thành các chuẩn mực mới chung cho các nước trong nhiều lĩnh vực kinh tế, xã hội, đời sống và quyền hoạt động của mỗi thành viên, mỗi cá thể. Đặc biệt với những tiến bộ vượt bậc của khoa học kỹ thuật đang dần hình thành một xã hội mới và nền kinh tế mới đó là xã hội thông tin và nền kinh tế tri thức. Trong nền kinh tế tri thức, các vấn đề khoa học, công nghệ đóng vai trò quyết định, đồng thời sự thành công của nó lại do yếu tố con người, đặc biệt là các chuyên gia, các nhà quản lý

có chuyên môn và trình độ cao. Mặt khác, xã hội thông tin lại gắn liền với xu hướng ảo hóa và mạng hóa. Nhờ các thiết bị mới trong lĩnh vực xử lý thông tin bằng chữ, bằng tiếng, bằng hình (như mạng internet, điện thoại, truyền hình, v.v) từ song phương đến đa phương giúp cho khoảng cách, thời gian, không gian không còn là trở ngại trong giao tiếp. Sự ảo hóa dẫn đến các khả năng làm việc và giao tiếp từ xa, các mô hình của các công ty hoạt động ảo. Trụ sở công ty với các chi nhánh cách xa nhau tại nhiều nước nhưng vẫn giữ được khả năng liên lạc, trao đổi thông tin và ra quyết định thực hiện trong thời gian thực. Việc tổ chức các hoạt động xã hội được thay đổi theo kiểu tổ chức và quản lý mạng. Mỗi đơn vị là một đầu nối trong mạng, mỗi một mạng lại là một đầu nối của một siêu mạng v.v. Để hoạt động hay tiếp xúc được

trong „thế giới ảo” đòi hỏi cần phải trang bị các phương tiện, công cụ kỹ thuật (gọi là phần cứng) cũng như các chương trình thực hiện, sử dụng các phương tiện đó (gọi là phần mềm). Đối với các nước đang phát triển, khó khăn trước hết là khả năng trang bị phần cứng cho người sử dụng. Tuy nhiên thực tiễn trong những năm qua cho thấy, giá thành các thiết bị tin học ngày càng rẻ và có thể trở thành đại trà ngay cả tại các nước nghèo. Hơn nữa giá trị phần cứng chiếm tỷ trọng ngày càng ít so với giá trị phần mềm. Đó cũng là những cơ hội cho nhiều nước để có thể khai thác ứng dụng phương tiện khoa học nhằm tăng hiệu quả kinh doanh trong thời kỳ tin học hóa toàn cầu.

Nhờ những tiến bộ khoa học kỹ thuật và xu hướng hội nhập thế giới mà khoa học giáo dục và đào tạo cũng có những bước chuyển đổi về chất. Mục tiêu của giáo dục, đào tạo không chỉ đơn thuần là nhiệm vụ của đất nước về các tiêu chuẩn xã hội, dân trí, chuẩn bị lực lượng lao động v.v. mà còn hướng tới các mục tiêu kinh doanh, đào tạo đáp ứng cho nhu cầu thực tiễn hiện tại và tương lai. Tương tự trong lĩnh vực kinh tế, trước xu hướng mở cửa, hội nhập và sự cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp, cùng với những thay đổi về phương thức kinh doanh, trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo của các nước

đang phát triển cũng đang hình thành những thách thức và thời cơ mới.

Trong những năm qua, nhiều mô hình và công nghệ giáo dục đào tạo mới được hình thành và ngày càng phát triển, phong phú về chủng loại, nâng cao về chất lượng, phù hợp cho nhiều đối tượng học, thời gian đào tạo khác nhau v.v. Đặc biệt với các nước đang phát triển, các hoạt động đầu tư, kinh doanh cũng đang hướng tới những quy trình đào tạo theo ý tưởng „nội hóa các chương trình ngoại” tức là các chương trình đào tạo tốt của nước ngoài được thực hiện trong nước, sử dụng tối đa khả năng nội hóa nhằm đạt được chúng chi, chất lượng của trường ngoại với chi phí rẻ nhất (tham khảo mô hình xây dựng trường đại học mở Đa quốc gia<sup>(1)</sup>). Hiện nay các nhà khoa học đang tích cực tìm kiếm các mô hình ứng dụng các thiết bị tin học tương lai trong nhiều lĩnh vực kinh tế, xã hội, đời sống v.v. Đặc biệt trong giáo dục là mô hình áp dụng phương pháp đào tạo trực tuyến. Thực chất của phương pháp này là thay đổi quy trình đào tạo thông thường trực tiếp giữa người dạy và người học sang quy trình đào tạo gián tiếp giữa người dạy và người học nhưng vẫn đảm bảo các yếu tố viết, nghe, nói, nhìn, có thể gọi là tiếp xúc trong „thế giới ảo”. Sự khác biệt của phương pháp này với các phương pháp đào tạo từ xa

truyền thống đó là khả năng tiếp xúc „trực tiếp” giữa người dạy và người học và có thể áp dụng được các phương pháp đào tạo thông thường như xemina, kiểm tra viết, nói, giải đáp v.v.

## **2. Những phương hướng xây dựng mô hình đào tạo bằng phương pháp trực tuyến tại Việt Nam**

Một vấn đề được đặt ra là liệu trong điều kiện của các nước đang phát triển như Việt Nam hiện nay có thể nghiên cứu và áp dụng vào thực tế những mô hình giáo dục đào tạo trực tuyến khi mà các thiết bị như thế còn chưa có hay được bán với giá thành quá cao. Nhìn lại quá khứ, tại Việt Nam chỉ mới cách đây 15 –20 năm, những phương tiện tin học và sử dụng chúng trong đời sống xã hội gần như chưa có, xong nhờ tiến bộ của khoa học kỹ thuật và các chính sách đúng đắn về đào tạo, ứng dụng khoa học vào thực tiễn nên Việt Nam hiện nay đã chuẩn bị được các yếu tố cần thiết, nhất là yếu tố con người để bắt kịp nhịp tiến của thế giới về công nghệ đào tạo và ứng dụng tin học trong giáo dục. Chính vì vậy cần khẳng định việc nghiên cứu xây dựng mô hình giáo dục đào tạo trực tuyến tại Việt Nam hiện tại là cần thiết, thậm chí cần được coi như là đòn bẩy để xây dựng đội ngũ khoa học, doanh nghiệp trí thức, đáp ứng cho tương lai và tạo những cơ hội, triển vọng kinh doanh mới.

Để xây dựng chiến lược đào tạo ứng dụng phương pháp trực tuyến cũng tương tự như xây dựng các mô hình đào tạo khác cần phải xác định những yếu tố liên quan như đối tượng đào tạo, nội dung, chương trình đào tạo, phương pháp đào tạo, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên v.v. Do điều kiện nền tin học hóa đất nước còn thấp, nên hiện nay tại Việt Nam việc xây dựng chương trình, kế hoạch giảng dạy đại trà cho nhiều đối tượng, nhiều lĩnh vực, chuyên ngành bằng phương pháp trực tuyến là chưa hiện thực. Cần nghiên cứu, xác định chiến lược tổng thể và các chương trình, kế hoạch thực hiện từ điểm sang diện, từ dễ đến khó và bước đầu nên tập trung vào một số lĩnh vực, phương hướng ưu tiên<sup>(2)</sup>. Sử dụng phương pháp đào tạo này đòi hỏi người dạy và người học phải có những kỹ năng nhất định như khả năng tự học, khả năng sử dụng các thiết bị tin học và khả năng tài chính v.v. Vì vậy trước mắt có thể tập trung cho các đối tượng như doanh nghiệp, các cán bộ khoa học, giáo viên, các sinh viên đã tốt nghiệp, cán bộ hoạt động tại các địa bàn xa trong các ngành ngoại giao, ngoại thương v.v.. Nội dung đào tạo tùy thuộc vào đối tượng cụ thể, tuy nhiên các chương trình đào tạo ngắn hạn hay bổ túc cần đặc biệt coi trọng, bởi vì các đối tượng trên hiện đang làm việc, ít có điều kiện để theo học các chương trình dài hạn.

Các chương trình đào tạo cần phân nhỏ theo các lĩnh vực hay bài giảng tương đối độc lập để người học có thể lựa chọn theo thời gian thích hợp và khả năng tài chính, cần ưu tiên theo hướng đòi hỏi các kỹ năng thực hành. Về phương pháp giảng dạy, bước đầu nên kết hợp phương pháp giảng dạy trực tuyến với các phương pháp giảng dạy truyền thống, nhất là các phương pháp giảng dạy, đào tạo từ xa đã có. Các lĩnh vực giảng dạy nên phân chia theo các bài giảng, gắn lý luận với luyện tập, thực hành và tăng cường phương pháp trao đổi, xemina giữa người dạy với người học hay giữa các nhóm học. Hướng chương trình học tập hỗ trợ trực tiếp, cụ thể cho các học viên và liên kết giữa người học với cơ sở đào tạo trong và sau quá trình đào tạo. Về các yêu cầu cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, đòi hỏi các học viên cần trang bị các cơ sở vật chất tối thiểu phục vụ cho việc học như các thiết bị tin học đảm bảo nối kết mạng với các thiết bị nghe, nhìn, nói v.v... Phía cơ sở đào tạo cũng đòi hỏi các thiết bị tin học đảm bảo các yêu cầu tối thiểu cho giảng dạy, quản lý, kiểm tra, hỗ trợ cho đào tạo v.v... Trong điều kiện Việt Nam bước đầu nên xây dựng các hệ thống giảng dạy sử dụng đa năng, ví dụ như cơ sở giảng dạy kết hợp với các trung tâm nghiên cứu hay các trung tâm thông tin, điều hành của các tập đoàn kinh tế, truyền tin, truyền hình

hoặc có thể thuê sử dụng cơ sở đào tạo tại các nước khác. Đối với người học, có thể xây dựng các cụm đào tạo cùng với các cơ sở kinh doanh, nghiên cứu, đào tạo của địa phương để sử dụng đồng thời cho nhiều đối tượng, nhiều chương trình và gắn với thực tiễn của cơ sở. Mặt khác, để quy trình đào tạo được hiệu quả nên xây dựng theo hướng tối đa „phần tĩnh” và tối thiểu „phần động”. Phần tĩnh được hiểu theo nghĩa chung bao gồm các nội dung sử dụng phương pháp đào tạo từ xa truyền thống hiện có, giúp người học tự học, tự tra cứu, tự trao đổi diễn đàn như xây dựng các thư mục cần thiết tùy theo lĩnh vực, chuyên ngành, khu vực cũng như các nghiên cứu đánh giá về tiềm năng, cơ hội v.v.. Phần động được hiểu theo nghĩa là các nội dung buộc phải thực hiện bằng phương pháp trực tuyến giữa người dạy với người học hay giữa các nhóm học viên, các cơ sở đào tạo v.v... Hiện nay, theo đánh giá của các chuyên gia giáo dục tại các nước tiên tiến, khả năng thực hiện các mô hình giảng dạy bằng phương pháp trực tuyến khó khăn không phải là vấn đề kỹ thuật mà thực chất vẫn là các nội dung, chất lượng bài giảng cũng như xây dựng phương pháp giảng dạy tốt, phương pháp kinh doanh hiệu quả.

Phần minh họa áp dụng phương pháp giảng dạy trực tuyến sẽ giới thiệu dự án xây dựng Trung tâm Đào tạo doanh nghiệp

quốc tế Á - Âu tại Việt Nam. Trước hết, dự án quan tâm tới nhóm đối tượng học là các doanh nghiệp, bao gồm các doanh nghiệp Việt Nam muốn quan tâm đến thị trường các nước khác như các nước châu Á, các nước châu Âu (EU hay Liên Bang Nga) gọi là „nhóm hướng ngoại” và „nhóm hướng nội” bao gồm các doanh nghiệp nước ngoài muốn quan tâm đến thị trường Việt Nam hay các nước ASEAN thông qua Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp Việt kiều. Nhóm đối tượng này là các đối tượng có thuận lợi về cơ sở vật chất cho việc học tập bằng chính các phương tiện hoạt động kinh doanh của mình cũng như do nhu cầu phát triển doanh nghiệp. Đối tượng học sẽ được phân theo các lĩnh vực hay chuyên ngành kinh doanh. Giai đoạn đầu tập trung vào „nhóm hướng nội”, đặc biệt là các doanh nghiệp Việt kiều và vào các lĩnh vực mà Việt Nam đang có nhiều ưu thế như xuất nhập khẩu nông, thủy sản, các lĩnh vực đầu tư, du lịch, môi trường và văn hóa kinh doanh phương Đông. Mục tiêu của dự án không những cung cấp các kiến thức, các cơ hội, các biện pháp hoạt động kinh doanh trong môi trường mới cũng như các tập tục tập quán và phương thức kinh doanh mà còn hỗ trợ cho các học viên có cơ hội giao lưu, hướng các hoạt động kinh doanh, liên kết với Việt Nam. Dự án quan tâm xây dựng thương hiệu đào

tạo, liên kết giữa các học viên, giữa học viên và cơ sở đào tạo trong và sau quá trình đào tạo. Về nội dung, bước đầu tập trung xây dựng „phần tĩnh” - phần đại cương, các giáo trình hướng dẫn, bài tập thực hành, đề tài trao đổi, diễn đàn v.v... Đồng thời các bài giảng „phần động” có ý nghĩa tổng hợp, định hướng, phương pháp luận kinh doanh và gắn kết với thực tiễn tùy các lĩnh vực và đối tượng cụ thể. Dự án bắt đầu được nghiên cứu và triển khai trong chương trình xây dựng các TTXTTM&ĐT ASEAN – NGA - EU, như là một lĩnh vực góp phần quảng bá và bổ sung khách hàng là các học viên sau đào tạo cho các dịch vụ, hỗ trợ doanh nghiệp của dự án chung.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1). Hoàng Xuân Bình. *Dự án xây dựng trường Đại học Đa Quốc gia – đóng góp xây dựng chương trình đào tạo sau đại học trường Đại học Kinh tế quốc dân*. 1995.
- (2). Hoàng Xuân Bình. *Giáo dục tin học tại các trường trung học Việt Nam-Tình trạng hiện tại và triển vọng thay đổi*. (Luận án TS. 1995- Trường Đại học Tổng hợp Vácava, Bộ Giáo dục và Đào tạo Ba Lan).
- (3). Dự án xây dựng hệ thống các Trung Tâm Xúc Tiến Thương Mại và Đầu Tư ASEAN-NGA-EU. Báo cáo của Ban dự án với Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài (04-2004).